ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 627 /KH-UBND	*Cà Mau, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của tổ chức, cá nhân xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài

Căn cứ Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của tổ chức, cá nhân xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài;

Căn cứ Nghị định số 147/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài quy định tại Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội;

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định đầy đủ, toàn diện các công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan.

- Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp theo nguyên tắc "06 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thi hành Nghị quyết.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện, chủ động triển khai, bảo đảm tiến độ, chất lượng, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Nghị quyết và các văn bản

quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết

a) Nội dung: Quán triệt, tuyên truyền những nội dung cơ bản, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương được nêu trong Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.

đ) Sản phẩm: Hội nghị quán triệt, tọa đàm, tài liệu phổ biến, truyền thông; bài đăng trên báo, tạp chí, đài phát thanh - truyền hình.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền

a) Nội dung: Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới để phù hợp với Nghị quyết trong trường hợp cần thiết.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Các cơ quan, đơn vị lập và gửi Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới về cơ quan có thẩm quyền trong tháng 11 năm 2026.

đ) Sản phẩm: Văn bản quy phạm pháp luật hoặc Danh mục văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung.

3. Rà soát, phân loại và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài

a) Nội dung:

- Khẩn trương rà soát toàn bộ các dự án tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh cần tháo gỡ theo Nghị quyết số 29/2026/QH16; xác định rõ vướng mắc cụ thể, thẩm quyền xử lý để chủ động giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Gắn việc tháo gỡ với mục tiêu tăng trưởng "2 con số"; tuyệt đối không để dự án tồn đọng mà không được tổng hợp, xem xét xử lý.

- Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xác minh, thu thập thông tin, đề xuất xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực, đặc biệt đối với các dự án trọng điểm, ven biển, biên giới, nhạy cảm về quốc phòng, an ninh hoặc có yếu tố nước ngoài.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Sản phẩm: Văn bản, báo cáo, quyết định của cấp có thẩm quyền.

4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thực hiện Nghị quyết

a) Nội dung: Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành Nghị quyết; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thực hiện Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, văn bản trả lời phản ánh, kiến nghị; báo cáo kết quả kiểm tra, đôn đốc.

5. Phối hợp triển khai cơ chế, chính sách đặc thù về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật về đất đai nhưng không tham nhũng xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực

a) Nội dung: Phối hợp triển khai các quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật về đất đai nhưng không tham nhũng xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Sau khi có quy định mới của Trung ương.

đ) Sản phẩm: Văn bản triển khai thực hiện theo quy định.

6. Sơ kết, tổng kết, báo cáo về tổ chức thi hành Nghị quyết

a) Nội dung: Sơ kết, tổng kết, báo cáo việc thi hành Nghị quyết.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

đ) Sản phẩm: Hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết thi hành Nghị quyết.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Công an tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương xây dựng, triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với các dự án tồn đọng, kéo dài làm căn cứ áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết.

3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành, địa phương rà soát kỹ cơ sở pháp lý, đánh giá đầy đủ hậu quả pháp lý, đề xuất phương án xử lý cụ thể về thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài.

4. Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật về đất đai nhưng không tham nhũng xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực sau khi có hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

5. Thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

6. Sở Tài chính chịu trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách theo quy định, bảo đảm đủ và kịp thời kinh phí triển khai Kế hoạch.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp triển khai thi hành Nghị quyết và Kế hoạch này.

8. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và chỉ đạo triển khai Kế hoạch này trong phạm vi thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: NNXD, KTTH, KGVX, NC;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH167/10.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Sử